

Số: ~~C/~~QĐ-THPX

Phồn Xương, ngày 6 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC PHỒN XƯƠNG

Căn cứ văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT về ban hành Thông tư quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục Mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 441/PGD&ĐT- THCS ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Phòng GD&ĐT Yên Thế về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ vào tình hình thực tế và nhiệm vụ giáo dục của nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành bộ Quy tắc ứng xử văn hoá của Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trường tiểu học Phồn Xương

Điều 2. Các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên, và học sinh trường tiểu học Phồn Xương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.



Mạc Văn Quý

QUY TẮC

Ứng xử văn hóa trong trường học

(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/QĐ-THPX, ngày 06 tháng 9 năm 2019
của Hiệu trưởng trường TH Phồn Xương)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng áp dụng:

Cán bộ, Giáo viên, nhân viên và học sinh.

2. Phạm vi áp dụng: Trường TH Phồn Xương.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ QUAN HỆ ỨNG XỬ CỦA HỌC SINH

Điều 2. Đối với bản thân

Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy; thường xuyên tu dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực và khiêm tốn.

Chấp hành tốt các quy định của pháp luật; quy định về trật tự an toàn giao thông.

Có ý thức phấn đấu không ngừng vươn lên trong học tập; biết tự giác tích cực học tập.

Không được nói dối và bao che những khuyết điểm của người khác.

Đi học, tham gia các buổi hoạt động giáo dục phải đúng giờ, tác phong nhanh nhẹn, không hò hét, hô gọi nhau âm ỉ, đồng phục đúng theo quy định của trường; không đi, đứng, leo trèo, ngồi lên lan can, bàn học, không bẻ cành, hái lá... có ý thức giữ gìn cơ sở vật chất, cây xanh của nhà trường...

Đến trường trang phục phải đúng quy định: Trang phục phải sạch sẽ, gọn gàng, giản dị thích hợp với lứa tuổi, thuận tiện cho việc học tập sinh hoạt ở nhà trường, đi học phải mặc đúng trang phục đúng quy định, không mặc áo không cổ, quần áo ở nhà hay quá ngắn, có hình thù kì quái, câu chữ phản cảm, mất thẩm mỹ của học đường..., không nhuộm tóc khác màu đen, không trang điểm lòe lẹt, tóc phải gọn gàng, học sinh nam không được để tóc dài, đầu tóc phản cảm như cạo trọc, hót tóc để bươm, đeo khuyên tai, không sơn móng chân, móng tay, để móng tay quá dài...

Trong học tập đảm bảo nghiêm túc, trung thực không vi phạm qui chế kiểm tra, thi cử.

Thực hiện tốt nội quy lớp học .

Không sử dụng phương tiện liên lạc cá nhân như: máy nghe nhạc, điện thoại...

Không mang đồ ăn, thức uống vào lớp học.

Điều 3. Đối với bạn bè

Tôn trọng bạn bè, biết chia sẻ, động viên, giúp đỡ bạn bè vươn lên trong học tập và rèn luyện. Không được bao che khuyết điểm cho bạn; Không được có những hành động phân biệt đối xử, vu khống, nói xấu bạn bè; Giữ gìn mối quan hệ bình đẳng, trong sáng với bạn bè khác giới.

Không gọi tên gắn với tên cha mẹ, ông, bà hay những khiếm khuyết về ngoại hình hoặc đặc điểm về tính nết của người khác.

Không gọi nhau bằng những từ ngữ phim ảnh, giang hồ (đại ca, su phụ...).

Phải xưng hô với bạn bè trong trường là: bạn hay xưng tên mình...

Điều 4. Đối với nhà giáo, cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường

Có thái độ tôn trọng, lễ phép với thầy, cô giáo, nhân viên nhà trường; Trong việc chào hỏi, xưng hô với thầy cô giáo, nhân viên trong nhà trường. Cụ thể như: khi hỏi và trả lời đảm bảo tôn ti trật tự trên dưới, câu hỏi và trả lời ngắn gọn, rõ ràng, có dạ thưa lịch sự, phù hợp đúng với môi trường sư phạm.

Ngôn ngữ hỏi, trả lời phải phải có chủ ngữ, thể hiện sự lễ phép: *Em chào cô, em chào thầy, thưa thầy, thưa cô...* Đảm bảo kính trọng, lịch sự, lễ phép; Không được có những hành động, cử chỉ, lời nói thiếu chuẩn mực đạo đức, vô lễ với thầy, cô và người lớn tuổi.

Không có những hành vi xúc phạm nhân phẩm, danh dự của thầy, cô giáo, nhân viên nhà trường; Phục tùng các quyết định và yêu cầu của thầy, cô giáo, nhân viên nhà trường.

Điều 5. Đối với khách đến làm việc

Khi có khách đến thăm trường, học sinh phải biết chào hỏi lịch sự; hướng dẫn tận tình khi khách cần giúp đỡ.

Lễ phép, kính trọng và vâng lời người lớn tuổi. Biết kính trên nhường dưới.

Không nói chen vào hay đứng cạnh khi thầy cô nói chuyện với khách khi không được phép; hoặc nói lớn tiếng, chửi mắng bạn bè ở trường.

Điều 6. Đối với gia đình

Ứng xử trong xưng hô, mời, gọi đảm bảo sự kính trọng, lễ phép, thương yêu, quan tâm đến mọi người trong gia đình.

Khi đi đâu phải xin phép cha, mẹ, khi người lớn hỏi phải trả lời lễ phép, nhẹ nhàng, rõ ràng.

Không khích bác, công kích, lên án ông bà, cha mẹ và người lớn tuổi.

Ứng xử khi có khách đến nhà đảm bảo chào hỏi lễ phép, tiếp khách chân tình, cởi mở lắng nghe.

Không nói chen vào hay đứng cạnh khi bố, mẹ nói chuyện với khách khi không được phép; Hoặc nói lớn tiếng, chửi mắng, nói xấu ở ngoài khi cha, mẹ đang tiếp khách...

Điều 7. Đối với môi trường sống và học tập

Biết cách bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho bản thân, tham gia học hỏi, rèn luyện kỹ năng sống.

Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo vệ cơ sở vật chất, xây dựng và giữ gìn trường, lớp học xanh, sạch đẹp. Quan tâm chăm sóc tốt bồn hoa cây cảnh, đảm bảo an toàn và tiết kiệm điện, nước, trang thiết bị của nhà trường.

Có ý thức bảo vệ các công trình văn hóa, các di tích lịch sử ở địa phương.

Tìm hiểu, giữ gìn và phát huy truyền thống địa phương, truyền thống nhà trường.

Điều 8. Đối với cộng đồng xã hội

Cử chỉ, hành động lịch thiệp; biết nói xin lỗi khi làm phiền và cảm ơn khi được giúp đỡ. Không làm ồn ào, ngó nghiêng, chỉ trích, bình phẩm xấu người khác.

Khi muốn hỏi đường phải dừng và xuống xe, hỏi lễ phép

III. QUAN HỆ ỨNG XỬ CỦA NHÀ GIÁO, CBQL, NHÂN VIÊN

Điều 9. Ứng xử với bản thân

Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, người học.

Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.

Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.

Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

Nắm vững pháp luật, thông thạo nghiệp vụ, bản lĩnh vững vàng, động cơ trong sáng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, kỷ luật, kỷ cương của Ngành; không đi muộn, về sớm; không làm việc riêng, không tự ý bỏ vị trí công tác trong giờ làm việc.

Sắp xếp, bài trí bàn, phòng làm việc một cách khoa học, gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

Khi ngồi làm việc, hội họp, hội nghị luôn giữ mình ở tư thế ngay ngắn, không ngồi nghiêng ngửa, dẹt chân, vắt chân, rung đùi, không nói chuyện riêng.

Đi, đứng với tư thế chững chạc, không khệnh khạng, gây tiếng động lớn; Giáo viên khi trống tiết cần làm việc tại phòng hội đồng, không đi lại tùy tiện (*trừ trường hợp cần giao dịch*).

Nói năng khiêm nhường, từ tốn, không nói to, gây ồn ào, gây mất đoàn kết nội bộ.

Tác phong, trang phục: trang phục gọn gàng, chỉnh tề phù hợp với môi trường sư phạm.

Đối với nam:

Không để râu (ria), tóc dài, nhuộm tóc màu lòe loẹt, không đeo khuyên tai, không cạo trọc đầu.

Mặc áo somi trắng, thắt cavat vào các ngày Lễ khai giảng, Hội nghị CB, CC, VC, Đại hội Công đoàn, tổng kết và các ngày Lễ khác theo quy định.

Đối với nữ:

Nữ không trang điểm lòe loẹt, không nhuộm tóc sặc sỡ.

Không mặc áo mỏng, áo cổ hở nhiều, tay quá ngắn.

Không mặc váy quá ngắn khi lên lớp hoặc các ngày lễ hội của trường.

Mặc áo dài vào các ngày Lễ khai giảng, Hội nghị CBVC, Đại hội Công đoàn, Lễ bế giảng năm học (*trừ trường hợp mang thai sản*).

Điều 10. Với trẻ em, học sinh

Với trẻ em:

Thương yêu, dịu dàng nghiêm khắc với trẻ em; sẵn sàng bảo vệ quyền lợi và lợi ích chính đáng cho trẻ em.

Với học sinh:

Trong mọi tình huống, mỗi cán bộ giáo viên luôn đặt tình thương và trách nhiệm đối với học sinh lên hàng đầu.

Tôn trọng ý kiến của từng cá nhân học sinh; luôn lắng nghe và cùng chia sẻ những khó khăn trong cuộc sống của học sinh. Ứng xử thân thiện, gần gũi, không xúc phạm danh dự, thân thể, không phân biệt đối xử đối với học sinh.

Thấu hiểu hoàn cảnh riêng của mỗi học sinh; quan tâm, giúp đỡ các em có hoàn cảnh đặc biệt; học sinh chậm tiến bộ; luôn tạo cơ hội cho học sinh sửa chữa

lỗi lầm, tạo điều kiện cho học sinh phấn đấu vươn lên. Tôn trọng nhân cách của học sinh, mềm mỏng nhưng kiên quyết, nghiêm khắc khi xử lý vi phạm của học sinh; Không có thái độ trù dập học sinh.

Luôn là tấm gương sáng, mẫu mực về đạo đức, tác phong cho học sinh noi theo.

Điều 11. Với cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp

Với cấp trên:

Các chỉ đạo, mệnh lệnh, hướng dẫn, nhiệm vụ được phân công phải được chấp hành nghiêm túc, đúng thời gian. Thường xuyên báo cáo, phản ánh tình hình thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định;

Trung thực, thẳng thắn trong báo cáo, đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến với cấp trên, bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên. Không được lợi dụng việc góp ý, phê bình hoặc đơn thư nặc danh, mạo danh làm tổn hại uy tín của cấp trên; Khi gặp cấp trên phải chào hỏi nghiêm túc, lịch sự.

Với cấp dưới:

Hướng dẫn cấp dưới triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn;

Gương mẫu cho cấp dưới học tập, noi theo về mọi mặt. Nắm vững tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của cấp dưới; chân thành động viên, thông cảm, chia sẻ khó khăn, vướng mắc trong công việc và cuộc sống của cấp dưới;

Không cửa quyền, hách dịch, quan liêu, trù dập, xa rời cấp dưới.

Với đồng nghiệp

Coi đồng nghiệp như người thân trong gia đình mình. Thấu hiểu chia sẻ khó khăn trong công tác và cuộc sống.

Khiêm tốn, tôn trọng, chân thành, bảo vệ uy tín, danh dự của đồng nghiệp. Không ghen ghét, đố kỵ, lôi kéo bè cánh, phe nhóm gây mất đoàn kết nội bộ.

Luôn có thái độ cầu thị, thẳng thắn, chân thành tham gia góp ý trong công việc, cuộc sống; Không suồng sã, nói tục trong sinh hoạt, giao tiếp.

Hợp tác, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 12. Với các cơ quan, trường học

Văn minh, lịch sự khi giao tiếp. Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống. Không to tiếng, hách dịch không nói tục hoặc có thái độ cục cằn... gây căng thẳng, bức xúc cho người đến giao dịch. Không tùy tiện cung cấp các thông tin của nhà trường, của viên chức thuộc trường cho người khác biết (*trừ trường hợp do Hiệu trưởng chỉ thị*).

Công tâm, tận tụy khi thi hành công vụ. Không móc ngoặc, thông đồng, tiếp tay làm trái các quy định để vụ lợi.

Phải nhanh chóng, chính xác khi giải quyết công việc.

Điều 13. Với người thân trong gia đình

Có trách nhiệm giáo dục, thuyết phục, vận động người thân trong gia đình chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không vi phạm Pháp luật;

Thực hiện tốt đời sống văn hoá mới nơi cư trú. Xây dựng gia đình văn hoá, hạnh phúc, hoà thuận;

Không để người thân trong gia đình lợi dụng vị trí công tác của mình để làm trái quy định. Không được tổ chức cưới hỏi, ma chay, mừng thọ, sinh nhật, tân gia và các việc khác xa hoa, lãng phí hoặc để vụ lợi;

Sống có trách nhiệm với gia đình.

Điều 14. Với cha mẹ học sinh

Chào hỏi niềm nở, chỉ dẫn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của cha, mẹ học sinh, giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo... Xác lập mối quan hệ mật thiết giữa nhà trường và gia đình; thường xuyên trao đổi để cùng phối hợp giáo dục học sinh tiến bộ; tạo mọi điều kiện giúp đỡ học sinh tham gia học tập.

Giữ vững mối quan hệ nhưng không lợi dụng tình cảm hoặc tiền bạc của cha mẹ học sinh, vụ lợi cá nhân làm mất uy tín nhà giáo.

Điều 15. Với khách đến làm việc, các tổ chức khác và người nước ngoài

Với khách đến làm việc:

Thấu hiểu, chia sẻ và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hướng dẫn tận tình, chu đáo cho người đến giao dịch;

Tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp của người đến giao dịch và học sinh. Trong khi thi hành công vụ, nếu phải để các cá nhân đến làm việc phải chờ đợi thì phải giải thích rõ lý do.

Các tổ chức khác và người nước ngoài:

Thực hiện đúng quy định của Nhà nước, của ngành về quan hệ, tiếp xúc với tổ chức, cá nhân nước ngoài;

Giữ gìn và phát huy truyền thống lịch sử, bản sắc văn hoá dân tộc; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác, lợi ích quốc gia.

Điều 16. Với môi trường

Có ý thức bảo vệ cơ sở vật chất, xây dựng và giữ gìn môi trường sư phạm xanh, sạch đẹp. Sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, giữ vệ sinh nơi làm việc, hội họp.

Sử dụng an toàn và tiết kiệm điện, nước, trang thiết bị của nhà trường .

Luôn ý thức giữ gìn và bảo quản đồ dùng dạy học và các phương tiện phục vụ giảng dạy trong nhà trường.

Điều 17. Với cộng đồng xã hội

Thực hiện nếp sống văn hoá, quy tắc, quy định nơi công cộng. Giúp đỡ, nhường chỗ cho người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật khi lên, xuống tàu, xe, khi qua đường;

Giữ gìn trật tự xã hội và vệ sinh nơi công cộng. Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật;

Không có hành vi hoặc làm những việc trái với thuần phong mỹ tục. Luôn giữ gìn phẩm chất của một người làm công tác giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

Hướng dẫn các cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh và tổ chức thực hiện Quy tắc này, làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Điều 19. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường

Có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại quy tắc này.

Khi phát hiện cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý để họ sửa đổi, đồng thời phản ánh với lãnh đạo nhà trường.

Điều 20. Hiệu lực thi hành

Quy định này được thông qua và áp dụng thực hiện từ ngày 01/9/2019.

Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh qui định hoặc có các văn bản hướng dẫn của Phòng giáo dục thì được rà soát bổ sung hàng năm, Quy định này sẽ được điều chỉnh bổ sung cho phù hợp, mọi sự thay đổi được ban lãnh đạo của trường thông qua và Hiệu trưởng quyết định thực hiện./.



**HIỆU TRƯỞNG
MẠC VĂN QUÝ**